

Bản án số: 15/2022/HS-ST  
Ngày 05 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Trung Thọ

- Bà Nguyễn Thị Mai Hương

*- Thư ký phiên toà:* Bà Hoàng Thị Đánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quang Bình.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:* Ông Lù Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên dự khuyết

Ngày 05/8/2022 tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang và điểm cầu thành phần Trại giam Công an tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/HSST ngày 6/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 25/7/2022 đối với các bị cáo:

- Nguyễn Thanh T; sinh ngày 01 tháng 10 năm 1990, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thái T, sinh năm 1961; con bà: Trần Thị Nh, sinh năm 1970; vợ: Phạm Thu K, sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; số chứng minh nhân dân 073241163; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 12/3/2018 bị công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

- Tại bản án số 34/2018/HSST ngày 29/1/2018 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2022 và hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q; có mặt.

- Hoàng Văn Th; sinh ngày 26 tháng 6 năm 1993, tại huyện L, tỉnh Y; nơi cư trú: Thôn Th, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông: Hoàng Văn D, sinh năm 1969 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; vợ: Chưa có;

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 03/2019/HS-ST ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xử phạt Hoàng Văn Th 18 tháng 22 ngày tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Tiền sự: Ngày 30/5/2017 bị Công an xã v, huyện Q xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chưa chấp hành.

Nhân thân: Ngày 06/6/2016 bị công an huyện Q phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Tại bản án số 09/2018/HS- ST ngày 14/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2022 và hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q; có mặt.

- Nguyễn Ngọc D; sinh ngày 08 tháng 3 năm 1994, tại huyện L, tỉnh Y; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Mạnh Th, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1965; vợ: Lương Thị H, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; số chứng minh nhân dân 061\*\*\*127

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Năm 2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nguyễn Ngọc D chưa chấp hành.

Nhân thân. Năm 2008 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục. Năm 2016 bị công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 19/10/2016 bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 20 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2022, đến ngày 13/5/2022 thay đổi biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; Đến ngày 27/7/2022 bị cáo bị bắt tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nông Thanh V, sinh năm 1987, trú tại thôn Kh, xã B, huyện Q, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng*

- Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1988; trú tại thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1994, trú tại: thôn Th, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

- Anh Hầu Văn Th, sinh năm 1997, trú tại thôn P, xã Ph, huyện V, tỉnh Hà Giang; hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an huyện X, tỉnh Hà Giang; vắng mặt, có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Nông Thanh V cho rằng Nguyễn Thanh T có quan hệ tình cảm với vợ cũ của Nông Thanh V nên khoảng đầu tháng 12 năm 2021 Nông Thanh V nhiều lần nhắn tin gọi điện thoại chửi nhau với Nguyễn Thanh T. T bức tức nên tối ngày 10/12/2021, khi Tùng gặp Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1994, trú tại tổ 5, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y, T nói dối với D là có người nói xấu anh Th ngày mai cùng T đi giải quyết mâu thuẫn, T bảo D rủ thêm Hoàng Văn Th, sinh năm 1993, trú tại thôn Th, xã V, huyện Q, D đồng ý và đến nhà Th nói lại lời của T cho Th nghe, Th đồng ý. Khoảng 07 giờ ngày 11/12/2021, T, D gặp Hoàng Văn Th, sinh năm 1988 trú tại thôn H, xã V, huyện Q; Hoàng Văn B, sinh năm 1994, trú tại thôn Th, xã V, huyện Q; Hầu Văn Th, sinh năm 1997, trú tại thôn P, xã Ph, huyện V, tỉnh Hà Giang. Khi đang ăn sáng cùng nhau T gọi D ra ngoài bảo D nói với Th chuẩn bị đồ (ý là hung khí gậy, dao), D gọi điện thoại thì Th bảo không có, sau đó D gọi Th đến đón đi chơi. Còn T cùng với Th, B, Th đi xe taxi BKS 21A-07309 do anh Bùi Văn T, sinh năm 1991, hiện đang tạm trú tại xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang để dọn đồ tại quán trước đó Th thuê ở xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. T có ý định gặp V để nói chuyện, nếu cãi nhau thì sẽ đánh V, T gọi điện thoại bảo D và Th đi cùng để giải quyết mâu thuẫn với V, nhưng không liên lạc được, trên đường đi T tiếp tục gọi điện cho Th thì D nghe máy, biết D đang ở nhà Th tại khu chợ xã V nên Tùng bảo với D và Th chuẩn bị đồ chờ xe quay lại đón. Nghe D nói lại lời T, Th lấy từ gầm giường trong nhà của Th 03 đoạn gậy bằng tuýp sắt và 01 con dao (loại dao quắm) đựng trong bao tải ra, khi T lái xe chở T, Th, B, Th đến nơi thì Th và D lên xe mang theo bao tải đựng gậy sắt, dao. Trên đường đi được T kể lại sự việc mâu thuẫn giữa T với V thì Dg và Th mới biết rõ đang đi giải quyết mâu thuẫn giữa T và V, không phải mâu thuẫn giữa V và Th như lời T nói dối trước đó. Do có quen biết với V nên Hoàng Văn Th khi nghe T kể Th cũng muốn vào xem. Khoảng 10 giờ 30 phút khi xe dừng tại Km 24+400 quốc lộ 279 BQ - QB thuộc địa phận tổ 2, thị trấn Y, huyện Q, Th xuống xe đi vào gọi Vân thì lúc này V đang ngủ trong phòng, V và Th nói chuyện hỏi thăm vài câu rồi Th sang phòng bên cạnh chơi. Lúc này Nguyễn Thanh T, Nguyễn Ngọc D đã xuống xe đến đứng ở khu vực trước cửa phòng V, T gọi V ra ngoài, V nhận ra giọng T nên đi ra dùng tay gạt khẩu trang của D, T đứng ngay gần dùng tay gạt tay V thì hai bên xô xát nhau. Thấy T, V đang xô xát, D nhìn quanh thấy 01 con dao, loại dao quắm thường dùng phát cây cỏ, kích thước dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 04cm để ở cạnh cửa bếp, D cầm lấy con dao giơ lên định chém V thì bị T gạt lấy dao, T cầm dao tì lưỡi dao lên bả vai trái của V xô đẩy qua lại làm lưỡi dao cửa gây thương tích cho V, V quay người bỏ chạy thì bị T dùng dao chém 01 phát vào vùng vai phải của V làm V bị ngã. Trong lúc đang xô đẩy với

V, T gọi "Th lấy đồ vào", Th cầm bao tải đựng gậy sắt, dao chạy từ ngoài xe vào gần đến chỗ T và V đánh nhau, Th đổ dao và gậy sắt trong bao tải ra sân, rồi Th cầm 01 đoạn gậy sắt lao vào vút 02 phát vào vùng bả vai và lưng của V, D cũng chạy đến cầm lấy 01 đoạn gậy sắt vút 01 phát vào lưng của V. V đứng dậy bỏ chạy ra cổng thì T cầm dao, D cầm gậy sắt và nhặt thêm 01 con dao quắm mà Th đổ trong bao tải ra sân trước đó đuổi theo định tiếp tục đánh V, V bỏ chạy ra đến cổng thì V dùng tay kéo cánh cửa cổng đóng lại, T tiếp tục dùng dao quắm chém 01 phát trúng vào cánh cửa cổng làm dao bung tuột ra khỏi tay rơi xuống đất, sau đó được Hoàng Văn Th ra can ngăn nên mọi người dừng lại. Thấy V bị thương tích T, Th, D cầm theo dao, gậy, bao tải bỏ chạy lên xe taxi BKS 21A-07309 rồi bảo Tường điều khiển xe chở ra hướng BQ để trốn. B, Th từ đầu đứng ở ngoài đường xem cũng lên xe đi theo. Trên đường bỏ trốn T, Th, D mang gậy và dao vút phi tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Bị hại Nông Thanh V được Hoàng Văn Th cùng mọi người đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện QB. Ngày 07/02/2022, Nông Thanh V có đơn đề nghị xử lý các đối tượng gây thương tích cho V theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 154/TgT ngày 21/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang thể hiện trên thân thể Nông Thanh V có các thương tích:

- Vết thương 01: Bả vai phải kích thước 03cmx0,1cm, vết thương khô.
- Vết thương 02: Bả vai phải hình tròn, đường kính 0,7cm, vết thương khô, còn 03 mũi chỉ khâu.
- Vết thương 03: Mỏm cùng vai phải, kích thước 4,5cmx0,1cm, vết thương khô, còn 03 mũi chỉ khâu.
- Vết thương 04: Mỏm cùng vai trái dài 12cm, rộng từ 0,1 đến 0,2cm, vết thương khô, còn 08 mũi chỉ khâu.
- Vết thương 05: Vùng hõm nách trái, kích thước 7,3x0,1cm, vết thương khô, còn 09 mũi chỉ khâu.

Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương 01: Do vật có cạnh sắc tác động một lực vừa hoặc có vật cản, hướng dọc theo trục dọc cơ thể gây nên rách da, không tổn thương xương.
- Vết thương 02: Do vật có cạnh sắc tác động một lực mạnh hoặc có vật cản, hướng vuông góc với mặt da gây nên rách da, không tổn thương xương.
- Vết thương 03: Do vật có cạnh sắc tác động một lực vừa hoặc có vật cản, hướng vuông góc với mặt da, từ trên xuống dưới gây nên rách da, không tổn thương xương.
- Vết thương 04: Do vật có cạnh sắc tác động một lực mạnh hoặc có vật cản, hướng vuông góc với mặt da, từ trên xuống dưới gây nên rách da, mẻ đầu ngoài xương đòn trái.
- Vết thương 05: Do vật có cạnh sắc tác động một lực mạnh hoặc có vật cản, hướng dọc theo trục cơ thể, từ trên xuống dưới gây nên rách da, không tổn thương xương.

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mẻ xương đầu ngoài xương đòn trái: 02%.
- Vết thương 01: Kích thước nhỏ 01%.

- Vết thương 02: Kích thước nhỏ 01%.
- Vết thương 03: Mổ cùng vai phải, kích thước nhỏ 01%.
- Vết thương 04: Mổ cùng vai trái, kích thước trung bình 02%.
- Vết thương 05: Vùng hõm nách trái, kích thước trung bình 02%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 09% (chín phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 7/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QB, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; Nguyễn Ngọc D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 22 đến 26 tháng tù; áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D từ 14 đến 18 tháng tù; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 24 đến 28 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án và nghĩa vụ chịu án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại nhất trí với đề nghị của Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết về phần bồi thường thiệt hại, để bị hại và các bị cáo tự nguyện thỏa thuận với nhau.

Lời khai của bị hại, người làm chứng trùng khớp với lời khai của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện QB, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện QB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan

điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Do Nguyễn Thanh T có mâu thuẫn cá nhân từ trước với Nông Thanh V nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/12/2021 Nguyễn Thanh T đã rủ Nguyễn Ngọc D và Hoàng Văn Th mang theo hung khí là 03 chiếc gậy bằng tuýp sắt, 01 con dao đến tìm Nông Thanh V để giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp nhau T và Nông Thanh V đã xảy ra xô xát, Nguyễn Thanh T đã có hành vi dùng 01 con dao, loại dao quắm đặt và tì lưỡi dao vào vùng vai trái của V rồi xô đẩy V, trong lúc xô đẩy T đã dùng lực hai cánh tay cắt, cứa gây thương tích cho V, khi V xoay người lại thì T chém 01 phát vùng vai trái gây thương tích cho Nông Thanh V; Hoàng Văn Th dùng 01 chiếc gậy bằng tuýp sắt vụt 02 phát vào lưng và bả vai của V, Nguyễn Ngọc D dùng 01 chiếc gậy bằng tuýp sắt vụt 01 phát vào lưng của V gây thương tích cho V với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 09%. Khi thấy V bỏ chạy, T cầm dao quắm đuổi theo, D cầm gậy chạy đến chỗ lúc trước Th đồ dao và gậy trong bao tải ra rồi cầm lấy 01 con dao quắm đuổi theo V. Th thu gom số gậy còn lại chạy ra ngoài đường. Các bị cáo đã cùng nhau bàn bạc, chuẩn bị hung khí, dùng hung khí dao, gậy tuýp sắt gây thương tích cho Nông Thanh V, nên được coi là đồng phạm và phải chịu trách nhiệm chung về hậu quả thương tích của bị hại Nông Thanh V. Tuy tỷ lệ thương tích của bị hại dưới 11% nhưng con dao quắm, gậy sắt các bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại được coi là hung khí nguy hiểm, nên hành vi trên của bị cáo T, D đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự của Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đối với Nguyễn Ngọc D là người không có mâu thuẫn gì với V nhưng khi thấy T bắt đầu xô sát với V, bị cáo D đã cầm con dao ở cửa bếp nhà Nông Thanh V định chém V, khi V bỏ chạy ra ngoài D cầm chiếc gậy và lấy thêm 01 con dao quắm chạy đuổi theo V để đánh V, điều đó thể hiện hành vi của D mang tính chất côn đồ nên hành vi của D phải áp dụng thêm tình tiết định khung "có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đối với Hoàng Văn Th, tại bản án số 03/2019/HS-ST ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện QB, tỉnh Hà Giang đã xét xử về tội Cố ý gây thương tích với tình tiết tăng nặng tái phạm, đến nay bị cáo chưa được xóa án tích cho nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó lần phạm tội này của bị cáo Hoàng Văn Th thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền bảo hộ về sức khỏe của con người, thể hiện sự coi thường tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến truyền thống đạo đức của dân tộc, xâm hại đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo T và bị hại V mà Tùng đã rủ thêm D và Th là những người không có mâu thuẫn gì với V đến phòng trọ của V dùng hung khí nguy

hiểm là dao quắm, tuýt sắt cùng nhau cắt, cứa, chém, vọt vào vùng bả vai, lưng của anh V, gây thương tích cho anh V. Các bị cáo nhận thức được rằng hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn giải quyết những mâu thuẫn nhỏ nhất nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Đây là vụ án có nhiều người cùng cố ý thực hiện tội phạm, là đồng phạm nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện nên không bị coi là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê, chỉ đạo các bị cáo D và Th cùng thực hiện hành vi phạm tội với mình. T bảo D gọi điện cho Th chuẩn bị công cụ phạm tội, đồng thời là người thực hành tích cực, trực tiếp cầm dao gây thương tích cho V, các bị cáo D và Th là người thực hành tích cực, là người giúp sức cho T, khi được T bảo, Th đã lấy dao và ống tuýt sắt từ nhà mình đi, thấy T xô sát với anh V, Th và D đã tích cực tham gia đánh anh V một cách vô cớ. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, khi lượng hình bị cáo T phải chịu mức án nghiêm khắc hơn các bị cáo D và Th.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu. Đối với bị cáo T, tại bản án số 34/2018/HSST ngày 29/1/2018 của Tòa án nhân dân huyện BQ xử phạt 09 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng, đã được xóa án tích; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73 ngày 12/3/2018 bị công an huyện BQ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã được xóa tiền sự. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà đến ngày 11/12/2021 bị cáo lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Tùng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với bị cáo D năm 2008 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục. Năm 2016 bị công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 19/10/2016 bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 20 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 31/01/2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến nay bị cáo chưa chấp hành Quyết định cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà đến ngày 11/12/2021 bị cáo lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với bị cáo Th tại bản án số 03/2019/HS-ST ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện QB, tỉnh Hà Giang xử phạt 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 30/5/2017 bị Công an xã V, huyện Q xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, đến nay chưa chấp hành. Ngày 06/6/2016 bị công an huyện Q phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Tại bản án số 09/2018/HS- ST ngày 14/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi Cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà đến ngày 11/12/2021 bị cáo lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Thanh theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt cần khấu trừ thời gian đã bị tạm giam trước đó cho bị cáo D là 03 tháng 01 ngày (từ 12/02/2022 đến ngày 13/5/2022), theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau, các bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền tổng cộng 50.000.000 đồng gồm các khoản tiền viện phí cho điều trị vết thương, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng cho phục hồi sức khỏe tổng cộng là 50.000.000 đồng. Trong đó bị cáo T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo D bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo Th bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Đến nay các bị cáo chưa có tiền bồi thường và hẹn sau khi các bị cáo đi chấp hành án xong, được trở về địa phương mới trả. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T nhận chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền 50.000.000 đồng, các bị cáo D, Th và bị hại nhất trí với đề nghị của bị cáo T và yêu cầu Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần bồi thường thiệt hại, để cho các bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận với nhau. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5] Về vật chứng: Con dao quắm và ống tuýt sắt là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo khai đã vứt bỏ tại khu vực đồi keo thuộc thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang, cơ quan công an cùng các bị cáo đã truy tìm vật chứng nhưng không thấy, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Ngọc D, Hoàng Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích.

**Về hình phạt:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Th T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/4/2022.



Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 27/7/2022, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giam trước đó là 03 tháng 01 ngày (từ 12/02/2022 đến ngày 13/5/2022).

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 12/7/2022.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Ngọc D, Hoàng Văn Th, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ, (*Hai trăm nghìn đồng*).

**Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp Hà Giang;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh;
- VKSND huyện QB;
- CA huyện QB;
- CCTHADS huyện QB;
- UBND xã VP; xã VT;
- UBND TT Y;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, AV.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hải Phương**

